

Số: 25 /NQ-HĐND

Hòa Điền, ngày 17 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
**Về tiếp tục thực hiện nhiệm vụ phát triển
kinh tế - xã hội năm 2026**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ HÒA ĐIỀN
KHOÁ XIII, KỲ HỌP THỨ BA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh An Giang về việc giao nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐND này 06/01/2026 xã về phát triển kinh tế - xã hội xã năm 2026;

Trên cơ sở Báo cáo số 189/BC-UBND, ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân xã tán thành báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026 như sau:

1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2026

HĐND xã thống nhất với nhận định, đánh giá kết quả đạt được, những khó khăn, hạn chế và nguyên nhân nêu tại Báo cáo số 189/BC-UBND ngày 29/6/2026 của Ủy ban nhân dân xã. Trong 06 tháng đầu năm 2026, trong bối cảnh năm thứ hai thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, khối lượng công việc lớn, nhiều nhiệm vụ mới được phân cấp, song dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự giám sát của HĐND xã, sự phối hợp của UBMTTQVN xã và các tổ chức chính trị - xã hội, UBND xã đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội. Tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tiếp tục ổn định; công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số được đẩy mạnh; quốc phòng - an ninh được giữ vững; an sinh xã hội được bảo đảm; đời sống Nhân dân tiếp tục được cải thiện.

Bên cạnh đó, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Tiến độ thực hiện một số dự án đầu tư công còn chậm, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng chậm được giải quyết; Số người tham gia BHXH, BHYT, BHTN chưa đạt chỉ tiêu đề ra. Việc triển khai chuyển đổi số chưa đồng đều; nguồn nhân lực



còn thiếu, áp lực công việc lớn. Tình hình tội phạm, đặc biệt là tội phạm ma túy vẫn còn diễn biến phức tạp.

2. Một số nhiệm vụ, giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2026

2.1. Mục tiêu tổng quát

Phấn đấu hoàn thành ở mức cao nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, dự toán thu - chi ngân sách, kế hoạch đầu tư công năm 2026; đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, thực hiện các dự án trọng điểm, xử lý các tồn tại về đất đai, môi trường; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành theo hướng chủ động, sâu sát, quyết liệt, lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu. Việc giao nhiệm vụ, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra kết quả thực hiện phải bảo đảm phương châm “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền.

2.2. Các chỉ tiêu chủ yếu

Tập trung triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, phát huy tối đa các nguồn lực, khắc phục khó khăn, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 06/01/2026 xã về phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

3. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

3.1. Triển khai thực hiện tốt các văn bản hướng dẫn của Tỉnh và các sở, ngành kịp thời tham mưu Đảng ủy xã tiếp tục chỉ đạo thực hiện các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thu hút đầu tư, hỗ trợ sản xuất kinh doanh để đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2026 từ 10,1% theo kế hoạch của tỉnh giao.

Tiếp tục rà soát, chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp, thủy sản theo hướng sử dụng đất hiệu quả, theo chiều sâu, nâng cao giá trị, chất lượng sản phẩm, ứng dụng công nghệ cao, quy mô lớn. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát an toàn thực phẩm, hoạt động giết mổ, kiểm dịch gia súc, gia cầm. Triển khai thực hiện tốt Đề án Phát triển bền vững một triệu hecta lúa chuyên canh chất lượng cao, phát thải thấp; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026.

Thực hiện các giải pháp phát triển sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ, xuất khẩu; theo dõi sát tình hình thị trường, sản xuất, tiêu thụ, xuất nhập khẩu để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp. Kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm tình trạng hàng giả, hàng kém chất lượng.

3.2. Tập trung thực hiện Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 11/5/2026 của UBND xã về triển khai thực hiện Kế hoạch số 32-KH/ĐU ngày 18/3/2026 của Đảng ủy UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 19/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Kết luận

- Kêu gọi đầu tư xây dựng cụm công nghiệp chuyên ngành chế biến nông, thủy sản, các ngành, lĩnh vực công nghiệp ít thâm dụng tài nguyên, lao động, có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường. Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn đầu tư đổi mới trang thiết bị tiên tiến phục vụ sản xuất; phát triển hệ thống các hợp tác xã sản xuất, dịch vụ và tiêu thụ nông, thủy sản.

- Tập trung các nguồn lực để đầu tư hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, trọng tâm là hạ tầng giao thông, hạ tầng thủy lợi thích ứng với biến đổi khí hậu; ưu tiên đầu tư các công trình hạ tầng thiết yếu phòng, chống biến đổi khí hậu, nước biển dâng, hạn mặn thúc đẩy kinh tế - xã hội, phục vụ dân sinh. Thực hiện tốt cơ chế, chính sách ưu đãi để thu hút vốn đầu tư, xã hội hóa trong đầu tư, nhất là huy động các nguồn lực ngoài nhà nước đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội để kết nối với các địa phương lân cận như xã Kiên Lương, xã Giang Thành, phường Tô Châu, xã Vĩnh Điều, xã Bình Giang.

- Thiết lập môi trường kinh doanh lành mạnh, văn minh, hiện đại; đẩy mạnh phát triển hạ tầng thương mại, góp phần phát triển các chuỗi cung ứng hỗ trợ cho sản xuất và tiêu dùng. Quan tâm đầu tư phát triển các chợ, các dịch vụ ăn uống phục vụ tốt nhu cầu của người dân trên địa bàn.

- Cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước, ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý tài chính, nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước. Tăng cường công tác quản lý, khai thác tốt các nguồn thu, chống thất thu, nợ thuế tồn đọng, phấn đấu tổng thu ngân sách nhà nước 5 năm đạt 155,23 tỷ đồng. Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách địa phương theo hướng bền vững, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển. Trong đó, ưu tiên bố trí ngân sách cho các lĩnh vực đột phá như: phát triển hạ tầng giao thông, chuyển đổi số, nông nghiệp công nghệ cao.

- Tăng cường quản lý tài chính công, thực hành tiết kiệm, phòng chống lãng phí và nâng cao hiệu quả đầu tư công. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý và sử dụng ngân sách kết hợp thực hiện các biện pháp, chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng. Phấn đấu hàng năm cân đối được ngân sách và có kết dư để đầu tư xây dựng một số công trình cấp thiết trên địa bàn xã.

- Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, là động lực quan trọng nhất trong nền kinh tế, thúc đẩy tăng trưởng, tạo việc làm, nâng cao năng suất lao động. Thúc đẩy mô hình liên kết sản xuất – tiêu thụ, khuyến khích doanh nghiệp tham gia vào chuỗi giá trị sản phẩm chủ lực; hình thành hệ sinh thái doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tham gia vào chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị.

- Khẩn trương triển khai thực hiện toàn diện, có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”. Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp triển khai Đề án 06 và chia sẻ dữ liệu giữa các ngành, thúc đẩy chuyển đổi, tạo động lực tăng trưởng kinh tế.



- Khai thác tối đa cơ chế, chính sách hỗ trợ từ Trung ương, phát triển khoa học công nghệ lấy doanh nghiệp làm trung tâm ứng dụng và đổi mới công nghệ; nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả sản xuất - kinh doanh, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn. Đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. Phần đầu tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp từ 80% trở lên; tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt từ 80% trở lên.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước¹, doanh nghiệp và khu vực tư nhân, nâng cao hiệu quả quản trị, quản lý, cung ứng dịch vụ và năng lực cạnh tranh. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hỗ trợ phát triển các nhãn hiệu, thương hiệu đối với các sản phẩm đặc sản, đặc thù của địa phương; tiếp tục triển khai kế hoạch áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc hàng hóa; khuyến khích ứng dụng công nghệ cao, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn nhằm nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, đảm bảo quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên, môi trường; nâng cao hiệu quả công tác quản lý, khai thác hợp lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên đất, nước, khoáng sản, thủy sản; phát triển dịch vụ hệ sinh thái ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Tăng cường quản lý môi trường, ngăn chặn ô nhiễm, giảm ô nhiễm rác thải nhựa; thực hiện tốt việc thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt tỷ lệ từ 82%. Tiếp tục củng cố, xây dựng hạ tầng phòng, chống thiên tai; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, thông tin kịp thời về diễn biến thời tiết thiên tai (hạn hán, xâm nhập mặn, xói lở bờ sông,...); triển khai đồng bộ, vận hành linh hoạt các hệ thống cống, đê bao nhằm kiểm soát mặn, tiêu thoát nước, phục vụ sản xuất và sinh hoạt, góp phần đảm bảo an toàn và ổn định sản xuất, khắc phục hậu quả thiên tai và ứng phó biến đổi khí hậu.

4.2. Phát triển các lĩnh vực văn hóa - xã hội, con người

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách phát triển văn hóa, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục - thể thao theo tiêu chí nông thôn mới hiện đại dựa trên tiềm năng, thế mạnh của xã. Đẩy mạnh phong trào văn hóa, thể dục thể thao, nhất là thể dục thể thao quần chúng, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu hưởng thụ văn hóa, nâng cao đời sống tinh thần của người dân.

- Tiếp tục phát huy bản sắc văn hóa, những giá trị văn hóa truyền thống; xây dựng môi trường và nếp sống văn hóa, văn minh. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Duy trì, dạy chữ viết của dân tộc và bảo tồn, phục hồi, phát huy các loại nhạc cụ truyền thống để thế hệ trẻ hiểu và yêu văn hóa dân tộc thiểu số.

¹ tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan nhà nước đạt 100%

xây dựng chính quyền, cùng UBND xã thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ phát triển KTXH, an ninh - quốc phòng năm 2026.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện nghị quyết này. Phân công rõ các cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ giải pháp để hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm. Tổ chức thực hiện cơ chế theo dõi, giám sát tiến độ thực hiện; gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ với đánh giá xếp loại tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của HĐND và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên tích cực tuyên truyền, giám sát và vận động các tầng lớp Nhân dân tham gia thực hiện thắng lợi Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã khoá XIII, Kỳ họp thứ ba thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- VP. ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TT. Đảng ủy; TT. HĐND xã;
- CT và các PCT.UBND xã;
- UBMTTQ VN xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng chuyên môn UBND xã;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Mỹ Nhung

